TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN B** **TỈNH QUẢNG NAM** Bản án số: 76/2023/HNGĐ-ST. Ngày: 17/3/2023 V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Nam Trung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Kim Anh
Ông Trần Phi Long

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt– Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên toà:* Ông Trương Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 359/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1 *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Vi N - Sinh năm 1992. Trú tại Khối Quảng L, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở: Tổ 40, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Đỗ Vũ Hạ L – Sinh năm 1987. Trú tại Khối Quảng L, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Lê Thị Vi N trình bày: Bà và ông Đỗ Vũ Hạ L kết hôn vào ngày 07/10/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại phường Phước N, quận Hải Ch, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp mọi vấn đề trong cuộc sống, gần đây ông L ghen tuông và hay có những lời lẽ xúc phạm và đánh đập bà, trong thời gian đầu tháng 12/2022 ông L có hành vi gây thương tích cho bà trong khi vợ chồng xô xát, gia đình bà đã trình báo công an phường Điện Nam Tr để giải quyết, vợ chồng bà đã không chung sống với nhau từ tháng 12/2022 đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà cương quyết yêu cầu ly hôn ông Đỗ Vũ Hạ L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014; Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020. Hiện nay hai con đang sống với bà N, nay ly hôn bà N yêu cầu được nuôi hai con Đỗ Lê Gia H và Đỗ Lê Cát T, bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, bà Lê Thị Vi N không có ý kiến gì khác.

Bị đơn ông Đỗ Vũ Hạ L trình bày: Về thời gian kết hôn, địa điểm kết hôn ông hoàn toàn thống nhất như lời trình bày của bà N, ông không bổ sung gì thêm. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì nghiêm trọng, đầu tháng 7/2022 ông L phát hiện bà N có quan hệ tình cảm ngoài luồng với ông Nguyễn Duy Ph, cư trú tại Đại L, Đại L, Quảng Nam, sau khi biết sự việc ông đã tha thứ cho vợ nhưng đến đầu tháng 10/2022 vợ ông bỏ nhà theo ông Ph ra ngoài thuê nhà sống ở Nam G, Thành M, Quảng Nam, đến ngày 06/11/2022 ông tìm được vợ và dẫn vợ về nhà, đến ngày 20/11/2022 vợ tôi lại tiếp tục bỏ nhà đi với ông Ph ở đường Bát Nàn Công Chúa, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP Đà Nẵng, bỏ con ở nhà. Đến khi ông tìm được vợ, vợ ông lại bỏ ra nhà ba má sinh sống, vợ chồng có xảy ra xô xác, trong lúc vợ chồng xô xác dẫn đến hậu quả là vợ bị dao đâm trúng nên phải nhập viện, từ hôm đó đến nay vợ ông về nhà mẹ đẻ để sinh sống, ông đã nhiều lần khuyên vợ về chung sống với ông nhưng vợ không đồng ý. Ông nhận thấy bản thân còn thương vợ con nên không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà N.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014, Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020. Hiện nay hai con đang chung sống với bà N, nếu ly hôn ông yêu cầu được nuôi cả hai con, ông không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra tôi không có ý kiến và trình bày gì thêm.

Đại diện VKSND thị xã Điện B phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: Bà N và ông L mâu thuẫn trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N; về con chung đề nghị giao con Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014; Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020 cho bà Lê Thị Vi N trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa nguyên đơn bà Lê Thị Vi N và bị đơn ông Đỗ Vũ Hạ L, nơi cư trú của bị đơn tại Khối Quảng L, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Đỗ Vũ Hạ L đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam hợp lệ đến phiên tòa nhưng bị đơn ông L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đỗ Vũ Hạ L theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà N và ông L là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống vợ chồng đã có hai con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp mọi vấn đề trong cuộc sống, gần đây ông L ghen tuông và hay có những lời lẽ xúc phạm và đánh đập bà N, trong thời gian đầu tháng 12/2022 ông L có hành vi gây thương tích cho bà N trong khi vợ chồng xô xát, gia đình bà N đã trình báo công an phường Điện Nam Tr để giải quyết, vợ chồng bà N ông L đã không chung sống với nhau từ tháng 12/2022 đến nay. Do đó, bà N làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông L. HĐXX xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông L đã mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau, nhưng vợ chồng không bàn bạc, trao đổi để có hướng giải quyết nhằm cải thiện quan hệ vợ chồng. Bà N cùng các con đã về nhà cha mẹ ruột ở, không còn chung sống cùng ông L. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết ông Đỗ Vũ Hạ L và bà Lê Thị Vi N là vợ chồng kết hôn vào ngày 07/10/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, bà N và ông L có hai con chung, trong quá trình chung sống giữa bà N, ông L có mâu thuẫn gì thì chính quyền địa phương không rõ. Tại phiên toà bà N vẫn cương quyết xin được ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà N và ông L đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử đã thống nhất cho bà N và ông L được ly hôn là phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà Lê Thị Vi N khai vợ chồng có hai con chung là Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014, Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020 hiện nay con đang ở cùng bà N, khi ly hôn bà N yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với ông L trong quá trình giải quyết vụ án ông L yêu cầu được nuôi các cháu nhưng hiện nay ông L đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Việc giao con chung cần phải xem xét về mọi mặt quyền lợi của con chưa thành niên. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà N. Tại phiên tòa bà N có nguyện vọng nuôi con chung vì từ khi sinh con ra đến nay bà N là người trực tiếp chăm lo, hiện nay con đang sống với bà N. Do đó, để đảm bảo cuộc sống tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình thống nhất giao con Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014, Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Vi N và ông Đỗ Vũ Hạ L khai không yêu cầu giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự riêng.

[6] Về án phí: Căn cứ điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lê Thị Vi N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 54, Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Vi N được ly hôn ông Đỗ Vũ Hạ L.

2/ Về con chung: Giao Đỗ Lê Gia H, sinh ngày 12/6/2014 và Đỗ Lê Cát T, sinh ngày 01/6/2020 cho bà Lê Thị Vi Na trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Vi Na không yêu cầu ông Đỗ Vũ Hạ L cấp dưỡng nuôi con. Ông Đỗ Vũ Hạ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3/ Về án phí: Bà Lê Thị Vi N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001497 ngày 14/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Lê Thị Vi N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện B;
- Các đương sự;
- UBND phường, xã;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nam Trung